TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/DSST
Ngày: 04 – 10 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyện**;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tô Hiền Đức**;

Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi**, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Phát triển Tp**;

Địa chỉ: Số 25Bis, đường N, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Quốc Th** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phan Trường A** - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh theo Quyết định ủy quyền số 2953/QĐ-TGĐ ngày 11/11/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển Tp

Địa chỉ liên hệ: Số 440, đường 30/4, phường X, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Thành Nh** – chức vụ Phó phòng dịch vụ khách hàng và Ngân quỹ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ liên hệ: Số 440, đường 30/4, phường X, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (theo văn bản ủy quyền ngày 19/7/2023).

Bị đơn: Anh **Mai Huỳnh Tuấn L**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 81, tổ 7, khu phố 4, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIỆN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn anh Nguyễn Thành Nh trình bày:

Ngày 16/02/2022 Ngân hàng TMCP phát triển Tp cấp hạn mức theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán (sau đây gọi là "Hợp đồng tín dụng") với anh Mai Huỳnh Tuấn L theo hình thức cấp thẻ tín dụng, hạn mức tín dụng 40.000.00 đồng (bốn mươi triệu đồng). Mục đích vay: Tiêu dùng, hình thức cấp thẻ tín dụng: Tín chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh L đã không thực hiện thanh toán dư nợ thẻ tín dụng dẫn đến quá hạn 220 ngày. Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin, gửi thông báo nhắc nợ và mời làm việc để yêu cầu anh L thanh toán nợ thẻ tín dụng nhưng anh L không thanh toán theo yêu cầu của Ngân hàng. Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2023 Ngân hàng yêu cầu anh L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng 35.951.819 đồng. Ngày 22/8/2023 anh L đã thanh toán cho Ngân hàng được 17.500.000 đồng. Tính đến ngày 13/9/2023 anh L còn nợ Ngân hàng các khoản tiền sau: tiền gốc 5.924.000 đồng, tiền lãi 11.626.506 đồng, phí 3.194.033 đồng. Do đó Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 04/10/2023 là 20.961.395 đồng, trong đó tiền gốc 5.924.000 đồng, tiền lãi 11.743.362 đồng, phí 3.194.033 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử theo hợp đồng tín dụng. Ngoài ra, Ngân hàng không còn yêu cầu gì khác.

- Bị đơn anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không có mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về việc đưa vụ án ra xét xử trễ hạn theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP phát triển Tp, buộc anh Mai Huỳnh Tuấn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng

TMCP phát triển Tp số tiền gốc 5.924.000 đồng (năm triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Tính án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Thành Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Mai Huỳnh Tuấn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử trong trường hợp các đương sự vắng mặt là phù hợp với Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo đơn khởi kiện ngày 19-7-2023 Ngân hàng TMCP phát triển Tp yêu cầu anh Mai Huỳnh Tuấn L phải trả số tiền vay còn nợ của số tài khoản 812551677207 theo hợp đồng tín dụng ngày 16/02/2022 giữa Ngân hàng TMCP phát triển Tp với anh Mai Huỳnh Tuấn L nên quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" và anh L cư trú tại địa chỉ: Số 81, tổ 7, khu phố 4, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng yêu cầu anh L trả số tiền 20.961.395 đồng, trong đó tiền gốc 5.924.000 đồng, tiền lãi 11.743.362 đồng, phí 3.194.033 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử theo hợp đồng tín dụng. Ngân hàng đã cung cấp được chứng cứ là tờ trình cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng ngày 16/02/2022 với hạn mức 40.000.000 đồng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Tính đến ngày 13/7/2023 anh L còn nợ Ngân hàng 35.951.819 đồng, ngày 22/8/2023 anh L đã trả cho Ngân hàng được 17.500.000 đồng tiền gốc và lãi sau đó thì ngưng không trả nữa. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh L thanh toán số tiền 20.961.395 đồng, trong đó tiền gốc 5.924.000 đồng, tiền lãi 11.743.362 đồng, phí 3.194.033 đồng và tiền lãi quá hạn đến ngày xét xử theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ. Đối với lãi suất trong hợp đồng tín dụng anh L có cam kết là đã đọc và đồng ý ràng buộc bởi Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng. Trong bảng Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và các loại phí nên anh L còn phải chịu lãi và phí theo quy định. Do anh L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt

không lý do và không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[4] Như nhận định trên, toàn bộ đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Anh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 26, 39, 92, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP phát triển Tp đối với anh Mai Huỳnh Tuấn L về việc "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng".

Buộc anh Mai Huỳnh Tuấn L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP phát triển Tp số tiền 20.961.395 đồng, trong đó tiền gốc 5.924.000 đồng, tiền lãi 11.743.362 đồng, phí 3.194.033 đồng.

2. Kể từ ngày 05-10-2023 anh L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số tài khoản 812551677207 theo hợp đồng tín dụng ngày 16/02/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP phát triển Tp với anh Mai Huỳnh Tuấn L cho đến khi trả xong số tiền nợ trên.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai Huỳnh Tuấn L phải chịu 1.037.000 đồng (một triệu không trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

Ngân hàng TMCP phát triển Tp không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả cho Ngân hàng TMCP phát triển Tp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 899.000 đồng *(tám*

trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0021742 ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS Thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lâm Thị Nguyện